SafeWork NSW

Làm việc với đá chế tác?

Danh sách kiểm tra để quản lý rủi ro về Silica tinh thể có thể hít vào (respirable crystalline silica, RCS).

VỀ BỘ QUY TẮC VỀ LỀ LỐI LÀM VIỆC ĐỐI VỚI ĐÁ CHẾ TÁC

Bộ quy tắc này cung cấp thông tin thiết thực để giúp các doanh nghiệp và người lao động làm việc an toàn với đá chế tác để ngăn ngừa các bệnh nghiêm trọng như bệnh bụi phổi silic và ung thư phổi.

Điều quan trọng là phải hiểu và áp dụng bộ quy tắc này, bao gồm việc:

- người nào có nhiệm vụ về sức khỏe và an toàn liên quan đến việc làm việc với đá chế tác
- cách xác định, quản lý và kiểm soát rủi ro tiếp xúc với bụi silica khi làm việc với đá chế tác
- theo dõi sức khỏe
- giám sát không khí
- làm sạch và loại bỏ bụi silica, và
- lắp đặt, cải tạo hoặc loại bỏ đá chế tác.

VỀ DANH SÁCH KIỂM TRA NÀY

- Danh sách kiểm tra này có thể giúp các doanh nghiệp tiến hành kiểm tra cơ bản để tìm kiếm và kiểm soát các nguy cơ về bụi silica khi làm việc với đá chế tác.
- Dưới mỗi tiêu đề trong danh sách kiểm tra, đánh dấu vào có hoặc không xem quý vị có đang tuân thủ yêu cầu được liệt kê trong bộ quy tắc hay không. Nếu không, quý vị sẽ cần phải hành động để cải thiện lề lối làm việc của mình.
- Quý vị sẽ tìm thấy các lời khuyên hữu ích trong toàn bộ danh sách kiểm tra và nơi để tìm thêm thông tin trong bộ quy tắc.
- **Danh sách kiểm tra này không bao gồm tất cả các trách nhiệm của quý vị, và quý vị nên kiểm tra tại safework.nsw.gov.au và xem xét bộ quy tắc.**

QUÝ VỊ BIẾT KHÔNG?

Các doanh nghiệp phải đảm bảo vấn đề an toàn của người lao động, bao gồm nói chuyện với người lao động và cung cấp các phương pháp làm việc an toàn, và thiết bị an toàn để làm việc.

Tiền phạt tại chỗ lên đến $3.600 có thể được đưa ra đối với hành vi cắt, mài, khoan và đánh bóng khô đá chế tác không kiểm soát.

Cần có tuyên bố về phương pháp làm việc an toàn (safe work method statement, SWMS) nếu quý vị đang lắp đặt đá chế tác trên công trường xây dựng cho công việc tạo ra bụi silica tinh thể.

THÔNG TIN NƠI LÀM VIỆC

Tên (Đại diện doanh nghiệp) | Chức vụ | Ngày

Địa chỉ công trường

Vị trí nhiệm vụ (ví dụ, công xưởng A)

Tên (người lao động/khác) | Chức vụ | Ngày

LỜI KHUYÊN • Hãy điền danh sách kiểm tra này với người lao động của quý vị và tất cả những người khác có nhiệm vụ về sức khỏe hoặc an toàn lao động liên quan đến cùng một vấn đề/nhiệm vụ.

QUẢN LÝ RỦI RO VỀ RCS

1. Tham vấn

Quý vị có bao gồm người lao động vào việc tìm cách loại bỏ hoặc giảm thiểu tiếp xúc với bụi silica không? Có ☐ Không ☐

LỜI KHUYÊN • Nói chuyện với người lao động khi đi thăm xưởng và hỏi ý kiến của họ về công việc họ làm mà có thể khiến họ tiếp xúc với bụi silica và cách loại bỏ hoặc giảm tiếp xúc (trang 27–50 trong bộ quy tắc). Lên kế hoạch cho các cuộc nói chuyện hoặc buổi họp an toàn thường xuyên với người lao động của quý vị để thảo luận về cách giảm tiếp xúc với bụi silica và các mối quan ngại về sức khỏe và an toàn khác.

Việc cần làm/hành động do doanh nghiệp/chủ lao động yêu cầu:

2. Thông tin, đào tạo, hướng dẫn và giám sát

Quý vị có cung cấp cho người lao động của mình thông tin, đào tạo, hướng dẫn và giám sát phù hợp về các biện pháp kiểm soát bụi silica và an toàn không? Có ☐ Không ☐

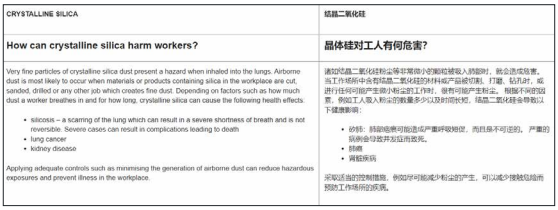

CRYSTALLINE SILICA	结晶二氧化硅
How can crystalline silica harm workers?	**晶体硅对工人有何危害?**
Very fine particles of crystalline silica dust present a hazard when inhaled into the lungs. Airborne dust is most likely to occur when materials or products containing silica in the workplace are cut, sanded, drilled or any other job which creates fine dust. Depending on factors such as how much dust a worker breathes in and for how long, crystalline silica can cause the following health effects. • silicosis – a scarring of the lung which can result in a severe shortness of breath and is not reversible. Severe cases can result in complications leading to death • lung cancer • kidney disease Applying adequate controls such as minimising the generation of airborne dust can reduce hazardous exposures and prevent illness in the workplace.	诸如结晶二氧化硅粉尘等非常微小的颗粒被吸入肺部时，就会造成危害。当工作场所中含有结晶二氧化硅的材料或产品被切割、打磨、钻孔时，或进行任何可能产生微小粉尘的工作时，很有可能产生粉尘。根据不同因素，例如工人吸入粉尘的数量多少以及时间长短，结晶二氧化硅会导致以下健康影响： • 矽肺：肺部瘢痕可能造成严重呼吸短促，而且是不可逆的。严重的病例会导致并发症而致死。 • 肺癌 • 肾脏疾病 采取适当的控制措施，例如尽可能减少粉尘的产生，可以减少接触危险而预防工作场所的疾病。

LỜI KHUYÊN • Ví dụ về thông tin, đào tạo và hướng dẫn phù hợp bao gồm (trang 13–16 trong bộ quy tắc): xác định các mối nguy hiểm về bụi, sử dụng các công cụ và thiết bị đúng cách, đọc bảng chỉ dẫn an toàn (safety data sheet, SDS) và ghi nhãn trên các sản phẩm, sử dụng và bảo trì mặt nạ phòng độc, hướng dẫn trong tuyên bố về phương pháp làm việc an toàn (khi cần).

• Quý vị phải xem xét mọi yêu cầu đặc biệt của người lao động như độ tuổi, khả năng đọc viết và tiếng mẹ đẻ của họ (trang 13–14 trong bộ quy tắc).

Quý vị có lưu trữ hồ sơ về thông tin, đào tạo, hướng dẫn và giám sát được cung cấp cho người lao động của mình không? Có ☐ Không ☐

LỜI KHUYÊN • Quý vị nên lưu trữ các hồ sơ như kiểm tra độ vừa của mặt nạ phòng độc và đào tạo về cách sử dụng an toàn các thiết bị.

Quý vị có cung cấp cho người lao động của mình quyền xem các bảng chỉ dẫn an toàn cho mọi hóa chất nguy hiểm được sử dụng, ví dụ như keo dán và chất tẩy rửa không? Có ☐ Không ☐

Người lao động của quý vị có hiểu thông tin trong bảng chỉ dẫn an toàn không? Có ☐ Không ☐

Quý vị có cung cấp cho người lao động của mình quyền xem sổ đăng ký hóa chất nguy hiểm không? Có ☐ Không ☐

MẸO • Quý vị phải có sẵn các bản sao của bảng chỉ dẫn an toàn cho các hóa chất nguy hiểm tại nơi làm việc.

Việc cần làm/hành động do doanh nghiệp/chủ lao động yêu cầu:

3. Nguy cơ và kiểm soát silica

3a. Kiểm soát kỹ thuật (trang 30–36 trong bộ quy tắc)

Quý vị có cấm việc cắt, mài hoặc đánh bóng khô đá chế tác không kiểm soát không? Có ☐ Không ☐

Quý vị có cung cấp dụng cụ và thiết bị cấp nước để cắt, mài hoặc đánh bóng khô đá chế tác không? Có ☐ Không ☐

Nếu sử dụng khô các dụng cụ điện cầm tay, chúng có được trang bị hệ thống thu bụi không? Có ☐ Không ☐

Ví dụ về các công cụ được cấp nước để cắt, mài và đánh bóng đá chế tác

LỜI KHUYÊN
- Quyết định cách quý vị sẽ kiểm soát bụi tại nơi làm việc của mình bằng cách áp dụng các biện pháp kiểm soát an toàn phù hợp.
- Tiến hành kiểm tra hàng ngày trước khi bắt đầu công việc để đảm bảo tất cả các biện pháp kiểm soát an toàn đang hoạt động tốt.
- Loại bỏ mọi dụng cụ hoặc thiết bị nào cho phép cắt, mài hoặc đánh bóng khô không kiểm soát. Mang bệ phẳng về xưởng để thực hiện các thay đổi trừ khi chúng là những sửa đổi nhỏ.

3b. Kế hoạch kiểm soát bụi silica (trang 29 trong bộ quy tắc)

Quý vị có kế hoạch kiểm soát bụi silica trong đó giải thích cách mình kiểm soát việc tiếp xúc với bụi silica không? Có ☐ Không ☐

LỜI KHUYÊN • Doanh nghiệp nên có kế hoạch kiểm soát bụi silica. Xem ví dụ về một Kế Hoạch trong Phụ Lục B (trang 54-57 trong bộ quy tắc) mà quý vị có thể sử dụng cho nơi làm việc của mình.

3c. Quy trình làm việc an toàn (trang 37 trong bộ quy tắc)

Quý vị có quy trình làm việc an toàn đối với:

- việc sử dụng an toàn các công cụ và thiết bị để giảm thiểu bụi silica hay không — Có ☐ Không ☐
- việc tiến hành kiểm tra, tắt máy, vệ sinh, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị lọc nước và kiểm soát bụi hay không — Có ☐ Không ☐
- việc sử dụng thiết bị bảo vệ cá nhân (PPE), chẳng hạn như giày bảo hộ, kính đeo mắt, mặt nạ phòng độc và tạp dề như đã nêu trong bảng chỉ dẫn an toàn hay không — Có ☐ Không ☐
- việc bảo dưỡng và làm sạch mặt nạ phòng độc (trang 45 trong bộ quy tắc) hay không. — Có ☐ Không ☐

3d. Mặt nạ phòng độc (trang 39-43 trong bộ quy tắc)

Quý vị có cung cấp cho người lao động mặt nạ phòng độc phù hợp (tối thiểu là P2) cho nhiệm vụ không? Có ☐ Không ☐

Quý vị có sắp xếp việc kiểm tra độ vừa cho người lao động để đảm bảo bịt kín mặt không? Có ☐ Không ☐

Quý vị có cung cấp cho người lao động hướng dẫn và đào tạo về cách đeo, sử dụng và bảo trì mặt nạ phòng độc đúng cách không? Có ☐ Không ☐

Mặt nạ phòng độc được bảo quản đúng cách trong hộp chứa được bịt kín

LỜI KHUYÊN
- Đảm bảo người lao động của quý vị đã cạo sạch râu nếu đeo mặt nạ phòng độc nửa mặt.
- Người lao động có râu nên đeo mặt nạ phòng độc lọc khí bằng điện (PAPR) loại rộng rãi.
- Sử dụng người có năng lực để kiểm tra độ vừa.
- Đảm bảo dây đai và bộ lọc của mặt nạ phòng độc không bị rách hoặc hư hỏng. Thay thế các vật bị hư hại và bị hỏng.

Việc cần làm/hành động do doanh nghiệp/chủ lao động yêu cầu:

4. Làm sạch và vệ sinh

Quý vị có sử dụng các phương pháp làm ướt, ví dụ như quét ướt và rửa bằng nước để giữ cho xưởng sạch sẽ không?	Có ☐	Không ☐
Nếu quý vị đang sử dụng máy hút bụi, thì đó có phải là loại M hay H không?	Có ☐	Không ☐
Quý vị có đang lưu trữ và loại bỏ chất thải silica đúng cách không?	Có ☐	Không ☐
Nước tái chế có được lọc không?	Có ☐	Không ☐

Các phương pháp làm ướt được sử dụng để làm sạch và vệ sinh

LỜI KHUYÊN
- Không bao giờ được sử dụng chổi hoặc khí nén để quét khô. Những phương pháp này có thể đẩy bụi silica vào không khí.
- Máy hút bụi gia đình không được thiết kế để sử dụng cho bụi nguy hiểm, ngay cả khi chúng có bộ lọc HEPA (trang 47 trong bộ quy tắc).
- Đảm bảo máy hút loại M hoặc H thường xuyên được kiểm tra và bảo dưỡng.
- Đảm bảo bùn silica và chất thải được thu gom/loại bỏ trước khi chúng khô lại và tạo ra bụi (trang 48-49 trong bộ quy tắc).
- Đảm bảo khu vực làm việc có đủ không gian để di chuyển các túi thu gom chất thải rắn bằng các thiết bị máy móc phù hợp.

Việc cần làm/hành động do doanh nghiệp/chủ lao động yêu cầu:

5. Giám sát không khí

Quý vị có thực hiện việc giám sát không khí, khi cần thiết, để kiểm tra xem người lao động có bụi silica trên giới hạn tiếp xúc tại nơi làm việc (workplace exposure limit, WEL) hay không?	Có ☐	Không ☐
Quý vị có cho người lao động xem kết quả báo cáo giám sát không khí không?	Có ☐	Không ☐
Quý vị có hệ thống lưu trữ kết quả giám sát không khí trong 30 năm không?	Có ☐	Không ☐

LỜI KHUYÊN
- Việc giám sát không khí có thể được sử dụng để xác định hiệu quả cơ sở cho các biện pháp kiểm soát được áp dụng (trang 20-22 trong bộ quy tắc).
- Báo cáo giám sát không khí phải được cung cấp cho người lao động và đại diện của họ, được ghi lại bằng văn bản hoặc dạng điện tử, và lưu giữ trong 30 năm (trang 22 trong bộ quy tắc).
- Sau khi thiết lập đường cơ sở, khuyến nghị giám sát không khí:
  - ít nhất một lần mỗi 12 tháng, hoặc
  - để ứng phó với các nguyên nhân hoặc thay đổi đã nêu trong bộ quy tắc, ví dụ, thay đổi thói quen công việc (trang 21 trong bộ quy tắc).

Việc cần làm/hành động do người điều hành doanh nghiệp hoặc công tác (PCBU)/chủ lao động yêu cầu:

6. Theo dõi sức khỏe

Quý vị có cung cấp biện pháp theo dõi sức khỏe cho người lao động tiếp xúc với bụi silica, trước khi họ bắt đầu làm việc và thường xuyên sau đó (trang 23 trong bộ quy tắc) không?	Có ☐	Không ☐
Quý vị có hệ thống lưu trữ kết quả theo dõi sức khỏe trong 30 năm (trang 25-26 trong bộ quy tắc) không?	Có ☐	Không ☐
Quý vị có cung cấp bản sao của các báo cáo theo dõi sức khỏe bất lợi cho SafeWork NSW khi bác sĩ đã xác định được sự ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động hoặc khi cần có các biện pháp kiểm soát an toàn được tư vấn (trang 25-26 trong bộ quy tắc) không?	Có ☐	Không ☐

LỜI KHUYÊN • Các báo cáo theo dõi sức khỏe bất lợi phải được thông báo và cung cấp cho SafeWork NSW. Nếu không làm như vậy có thể bị phạt tại chỗ $3.600.

Việc cần làm/hành động do PCBU/chủ lao động yêu cầu: